TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIỜ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 101/2018/QĐST-HNGĐ	*Cần Giờ, ngày 26 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 130/2018/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018, giữa:

Ông Đặng Hoài N, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: 686 ấp B P, xã B K, huyện C G, Tp. Hồ Chí Minh.

Và bà Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: 621 ấp B M, xã B K, huyện C G, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyên đơn Đặng Hoài N và Bị đơn Nguyễn Thị Diệu L, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B K, huyện C G, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22/10/2010, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 209, Quyển số 01/2010.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 con chung tên Đặng Hoài Th, sinh ngày 08/4/2011. Thống nhất giao cháu Th cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi, ông N đồng ý cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng đến khi cháu Th đủ 18 tuổi, thực hiện việc cấp dưỡng vào ngày 01 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/8/2018.

Nếu ông N chậm thanh toán tiền cấp dưỡng theo thỏa thuận nêu trên, thì kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, ông N phải trả toàn bộ số tiền chậm trả và phải trả lãi cho bà L đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, của cá nhân, cơ quan, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng, án phí cấp dưỡng là 150.000đồng, ông N tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 05976 ngày 21/6/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh; ông N đã nộp đủ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đình Vũ

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- UBND xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ;
- Lưu hồ sơ vụ án.